

Số: 40 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, KHTC (Locvt).



QUYỀN BỘ TRƯỞNG

Lê Mạnh Hùng

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 140 /QĐ-BCT ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026, Bộ Công Thương ban hành Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết trên với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

- Triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các nội dung phân công cho ngành Công Thương tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Công Thương quán triệt, bám sát những nhiệm vụ, giải pháp được giao, đồng bộ với thực hiện Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và các chương trình khác đảm bảo hiệu quả nguồn lực; chủ động và tích cực triển khai thực hiện với nỗ lực cao nhất để phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được Chính phủ giao cho ngành Công Thương năm 2026 và các nhiệm vụ cụ thể tại các Phụ lục kèm theo.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Công Thương, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

1. Nhiệm vụ chung

- Triển khai đồng bộ, sâu sắc, toàn diện, quyết liệt những trụ cột thể chế nền tảng nhằm tạo động lực mạnh mẽ đối với tăng trưởng kinh tế, bao gồm: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW

ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia; Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 25/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra (bao gồm cả kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa), giảm gánh nặng cho doanh nghiệp.

- Rà soát, tháo gỡ triệt để các rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh do chồng chéo, mâu thuẫn, không hợp lý, khác nhau của các quy định pháp luật (đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền, tập hợp vấn đề kèm theo các giải pháp tương ứng (nếu có) để kiến nghị tới các cơ quan có thẩm quyền).

- Nghiên cứu, rà soát sửa quy định pháp luật chuyên ngành và pháp luật về đầu tư, quy hoạch, môi trường đảm bảo hoạt động đầu tư các dự án chỉ do một cơ quan thực hiện theo tinh thần tại NQ 18/TW 12. Đồng thời, tháo gỡ các dự án khó khăn tồn tại trong lĩnh vực năng lượng và công nghiệp.

- Chủ động nghiên cứu, rà soát ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực quản lý; kiến nghị đưa ra khỏi danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với những ngành nghề có thể áp dụng các biện pháp quản lý khác hiệu quả hơn. Trường hợp cần thiết, đề xuất bổ sung ngành nghề kinh doanh có điều kiện thì phải có báo cáo đánh giá tác động toàn diện.

- Cắt giảm, đơn giản hoá 100% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không cụ thể, không rõ ràng; bãi bỏ 100% điều kiện đầu tư kinh doanh của các ngành, nghề không thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư.

2. Nhiệm vụ cụ thể

*** Cục Xuất nhập khẩu**

Đầu mối chịu trách nhiệm theo dõi và đánh giá tình hình cải thiện chỉ số quốc tế về hiệu quả logistics (LPI) của Ngân hàng Thế giới (WB), chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ khi có công bố chính thức của các tổ chức quốc tế, có văn bản báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả xếp hạng của Việt Nam và đề xuất giải pháp cải thiện chỉ số.

*** Cục Xúc tiến thương mại**

Triển khai sâu rộng các hoạt động cung cấp thông tin, kết nối, mở rộng thị trường cho doanh nghiệp trong nước; chú trọng tổ chức các chương trình xúc tiến

thương mại đến các thị trường xuất khẩu, trong đó ưu tiên gắn kết cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trên cả nước với cơ quan thương vụ các nước. Đồng thời, hỗ trợ hàng hóa trong nước tiếp cận mạng lưới hệ thống bán lẻ tại nước ngoài.

*** Cục Phòng vệ thương mại**

Kịp thời cập nhật, tuyên truyền, phổ biến về các hàng rào kỹ thuật, các biện pháp phòng vệ thương mại trong thương mại quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp chủ động nắm bắt, ứng phó kịp thời với các vụ việc phòng vệ thương mại do nước ngoài điều tra đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

*** Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi số và Khuyến công**

Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, tập trung thu hút và làm chủ công nghệ cao, tiên tiến để nâng cao năng lực cạnh tranh, kinh doanh hiệu quả, bền vững.

Nghiên cứu, rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản để phục vụ hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quản lý và triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận và áp dụng các mô hình chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững.

Tiếp tục rà soát, cắt giảm danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu thuộc diện quản lý, kiểm tra chuyên ngành; kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, kiểm tra chuyên ngành để tạo điều kiện thuận lợi thương mại.

*** Vụ Phát triển thị trường nước ngoài**

Chủ động rà soát và cập nhật, chuẩn hoá thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về ngành hàng; thị trường; quy định, tiêu chuẩn, điều kiện nhập khẩu của các nước và các cam kết theo các Hiệp định thương mại tự do và các cam kết quốc tế khác. Thực hiện hỗ trợ miễn phí các thông tin này cho doanh nghiệp.

Tuyên truyền và nâng cao hiệu quả công tác hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp khai thác, tận dụng cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do.

*** Vụ Tổ chức cán bộ**

Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả các chỉ đạo về sắp xếp tổ chức bộ máy, vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; chủ động khắc phục hạn chế, vướng mắc trong vận hành chính quyền cấp xã.

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là nguồn nhân lực số và nhân lực công nghệ cao, có khả năng làm chủ công nghệ mới, công nghệ tiên tiến; gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp và định hướng phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

*** Vụ Pháp chế**

- Cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, dễ tra cứu, dễ hiểu và dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật. Đẩy mạnh thực hiện kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin liên quan khác để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân trong quá trình tra cứu, khai thác các thông tin liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh.

- Đầu mối đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ triển khai quyết liệt:

+ Đẩy mạnh hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật để xây dựng giải pháp đột phá về thể chế, cơ chế chính sách; tháo gỡ dứt điểm các bất cập, điểm nghẽn về pháp lý. Đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế.

+ Tiếp tục rà soát và nâng cao chất lượng danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện. Cắt giảm và chuẩn hóa các điều kiện kinh doanh đảm bảo tính hợp lý, minh bạch theo hướng chuyển việc quản lý điều kiện kinh doanh từ cấp phép, chứng nhận sang thực hiện công bố điều kiện kinh doanh và hậu kiểm.

*** Văn phòng Bộ**

- Cải cách quy định thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Trong đó, tập trung nguồn lực đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để tháo gỡ các rào cản, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 và Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị. Đổi mới toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính chuyển từ “bị động” sang “chủ động phục vụ”, không phụ thuộc vào địa giới hành chính và hoàn toàn dựa trên dữ liệu; tăng cường chỉ đạo điều hành, giám sát đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực dựa trên dữ liệu và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ nhân dân.

- Tập trung xây dựng, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, phân cấp giải quyết thủ tục hành chính, cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt theo hướng một văn bản sửa nhiều văn bản.

- Tăng cường kiểm soát quy định thủ tục hành chính ngay trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và chú trọng việc tham vấn đối tượng chịu tác

động; bảo đảm chỉ ban hành các quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý, thực hiện trên môi trường điện tử và chi phí tuân thủ thấp nhất.

- Tổ chức thực hiện cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ.

- Rà soát, sửa đổi các quy định không phù hợp với việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính và triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình; rà soát, chuẩn hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính; gắn mã số kết quả giải quyết đã chuẩn hóa với thành phần hồ sơ của các thủ tục hành chính làm cơ sở kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu, phục vụ cắt giảm hồ sơ, giấy tờ, bảo đảm chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước.

Hoàn thành mục tiêu 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ và 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tập trung nguồn lực đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa và kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin.

Rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và ưu tiên xây dựng, tích hợp, cung cấp các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ở mức độ toàn trình.

Chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý về tinh thần, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp; phê bình, xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; ngăn chặn, đẩy lùi, chấm dứt ngay tình trạng doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức trong thực hiện thủ tục hành chính.

Tăng cường tuyên truyền để nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp về quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp, cũng như trách nhiệm của cơ quan nhà nước chuyển từ nền hành chính công vụ, quản lý là chủ yếu sang phục vụ và kiến tạo phát triển, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ động, tận tụy giải quyết vướng mắc cho doanh nghiệp. Tuyên truyền để các doanh nghiệp không thao túng, trục lợi chính sách, lợi dụng, làm tha hóa cán bộ, công chức, đồng thời kiên quyết từ chối trả chi phí không chính thức trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính và các hoạt động khác; phản ánh trung thực, kịp thời đến đường dây nóng của các bộ, ngành, địa phương trong trường hợp bị gây khó khăn.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính; nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ từ trung ương tới địa phương phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số hiện nay, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ

đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến. Nâng cao chất lượng các kênh phản ánh thông tin từ người dân, doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt các khó khăn vướng mắc.

*** *Vụ Kế hoạch Tài chính và Quản lý doanh nghiệp***

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị để hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân trong nước và kinh tế nhà nước phát triển bền vững.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Thứ trưởng

- Theo lĩnh vực phụ trách, bám sát các mục tiêu, yêu cầu thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công Thương và các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Chương trình hành động này thường xuyên theo dõi, chỉ đạo các Đơn vị chức năng được giao phụ trách triển khai thực hiện.

- Bám sát cơ sở, tăng cường làm việc với các Bộ, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan để tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp phát triển, bảo đảm hoàn thành toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu được Chính phủ giao cho ngành Công Thương năm 2026.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Thủ trưởng cơ quan thuộc Bộ

- Xác định cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên; trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Chương trình hành động này.

- Tăng cường trách nhiệm; thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình hành động; cập nhật, công khai các kết quả kiểm tra, giám sát; kịp thời đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, giải pháp, nhiệm vụ phát sinh để cải thiện các chỉ số được phân công.

- Thường xuyên tổ chức đối thoại, trao đổi với người dân và doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt các phản hồi chính sách và giải quyết các khó khăn, vướng mắc. Chủ động kết nối với các tổ chức quốc tế; tạo lập kênh phối hợp để cung cấp, cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin nhằm đánh giá, xếp hạng khách quan, chính xác.

- Đảm bảo kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Tổ chức công tác truyền thông về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh thuộc phạm vi trách nhiệm của mình.

3. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và Sở Công Thương các tỉnh, thành phố

- Căn cứ nhiệm vụ và yêu cầu công tác đề ra trong Chương trình này, kết hợp với nhiệm vụ của đơn vị mình xây Kế hoạch hành động cụ thể để triển khai thực hiện phù hợp, đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định;

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các bên liên quan trong tham mưu, đề xuất giải pháp, biện pháp cụ thể điều hành các ngành, lĩnh vực và địa bàn được phân công phụ trách, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Định kỳ hằng quý, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, gửi Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

4. Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp

Đầu mỗi theo dõi, đánh giá và tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chương trình hành động, báo cáo Lãnh đạo Bộ và gửi Bộ Tài chính và Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

5. Văn phòng Bộ

Chủ trì phối hợp với các Đơn vị truyền thông thuộc Bộ tổ chức truyền thông, quán triệt, phổ biến Chương trình hành động sâu rộng trong các ngành, các cấp và đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường sự theo dõi, giám sát của các cơ quan truyền thông, báo chí về kết quả thực hiện Chương trình hành động./.

Phụ lục I
ĐƠN VỊ ĐẦU MỐI THEO DÕI BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ
(Kèm theo Quyết định số /BCT-KHTC ngày tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Bộ chỉ số xếp hạng quốc tế	Chỉ tiêu năm 2026	Đơn vị đầu mối theo dõi	Thời gian
1	Hiệu quả logistics (LPI) của Ngân hàng Thế giới (WB)	Tăng ít nhất 4 bậc so với kỳ xếp hạng trước	Cục Xuất nhập khẩu	Theo thời gian công bố của các tổ chức quốc tế

Phụ lục II**CHỈ TIÊU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ CÔNG**

(Kèm theo Quyết định số /BCT-KHTC ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2026	Cơ quan thực hiện
1	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	100	Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công
2	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	%	Tối thiểu 80	Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công
3	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	%	100	Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công
4	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp	%	Tối thiểu 90	Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công